TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2024/QĐST-HNGĐ	*Pleiku, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 124/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Phan Thành G, sinh năm 1968. Nơi ĐKHK thường trú: đường Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Khóm B, thị trấn N, huyện Thn, tỉnh An Giang.
- Bà Đỗ Thị Thanh V, sinh năm 1973. Địa chỉ: đường T, Tổ 3 phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân:

Ông Phan Thành G và bà Đỗ Thị Thanh V tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân; đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai và được UBND phường H cấp Giấy chứng nhận kết hôn số xx ngày 21/3/1995.

Quá trình chung sống, ông G và bà V đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Ông Phan Thành G và bà Đỗ Thị Thanh V có 02 con chung là Phan Ngọc Th, sinh ngày 24/12/1992 và Phan Đỗ Bích Ph, sinh ngày 14/4/1998. Hiện các con đã trưởng thành và sống tự lập được nên ông G và bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Ông G và bà V tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông G và bà V phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Bà V đã nộp tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng và tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

[5] Việc ông G và bà V cùng yêu cầu ly hôn, không yêu giải quyết việc nuôi con chung và không yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung. Vì vậy, căn cứ Điều 55

Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có đủ căn cứ để công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phan Thành G và bà Đỗ Thị Thanh V.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thành G và bà Đỗ Thị Thanh V thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông G và bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Ông G và bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí Tòa án:

Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, bà V tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: 0001360 ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bà V đã nộp xong tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tp Pleiku;
- Chi cục THADS tp Pleiku;
- UBND phường H, tp P
(Giấy CNKH số xx ngày 21-3-1995);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vũ Đình Nguyên